

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *5802*/STC-ĐT

Thanh Hóa, ngày *17* tháng *12* năm 2019

V/v Báo cáo tình hình thực hiện
công tác quyết toán dự án, công trình
hoàn thành năm 2019

Kính gửi:

- Các sở, ban ngành cấp tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các BQLDA chuyên ngành, ban QLDA khu vực.

Thực hiện thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 và thông tư 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ Tài Chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước. Theo quy định tại điều 23 của thông tư 09/2016/TT-BTC, để có cơ sở tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tài chính, Sở Tài chính đề nghị Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án và Phòng TC KH huyện, thị xã, thành phố tổng hợp báo cáo tình hình quyết toán dự án hoàn thành theo quy định; cụ thể như sau:

1. Đối với dự án cấp tỉnh quản lý:

Các Sở, ban ngành cấp tỉnh, các Chủ đầu tư (*bao gồm UBND các huyện, thị xã, thành phố được giao làm chủ đầu tư các dự án cấp tỉnh quản lý*), BQL dự án chuyên ngành, ban QLDA khu vực thực hiện rà soát, tổng hợp báo cáo những dự án đã hoàn thành nhưng chưa nộp hồ sơ quyết toán (gồm cả các dự án hoàn thành nhưng chưa làm thủ tục bàn giao đưa vào sử dụng), (*có mẫu số 01 kèm theo*).

2. Đối với dự án cấp huyện quản lý:

Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo phòng Tài chính – Kế hoạch thực hiện tổng hợp báo cáo tình hình quyết toán dự án hoàn thành năm 2019 thuộc phạm vi cấp huyện quản lý theo biểu số 11/QTDA quy định tại Thông tư 64/2018/TT-BTC (*có biểu mẫu 11/QTDA theo TT64/2018/TT-BTC kèm theo*).

3. Yêu cầu về nội dung báo cáo:

Để phục vụ cho công tác tổng hợp, đánh giá số liệu, đề nghị các đơn vị thực hiện như sau:

- Đối với dự án cấp huyện quản lý, đề nghị Phòng KH-TC huyện đơn đốc cấp xã lập báo cáo quyết toán theo mẫu 11/QTDA gửi kèm, tổng hợp vào báo cáo của huyện. (theo quy định TT 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018)

- Thực hiện rà soát, báo cáo đánh giá số liệu giữa các năm, báo cáo cụ thể kế hoạch vốn đã được bố trí hàng năm để thanh toán cho các công trình dự án đã được quyết toán.

- Đối với các dự án chậm lập và nộp báo cáo quyết toán, đề nghị phân tích rõ nguyên nhân chậm, trách nhiệm cá nhân, tập thể trong công tác quản lý dự án, đặc biệt đối với các dự án chậm trên 24 tháng. Việc xác định thời gian nộp hồ sơ quyết toán theo quy định tại Điều 22 – TT 09/2016/TT-BTC ngày 18/1/2016.

- Báo cáo rõ các cá nhân, đơn vị vi phạm trong quá trình lập và nộp báo cáo quyết toán, đề xuất các kiến nghị, giải pháp trong công tác quyết toán cũng như công tác tổng hợp báo cáo của đơn vị.

Báo cáo gửi về Sở Tài chính trước ngày **18/01/2020**. (đồng thời gửi kèm File mềm và file công văn dạng pdf vào địa chỉ: tcdautu@gmail.com). Nếu quá thời hạn trên Sở Tài chính không nhận được báo cáo thì các Sở ngành cấp tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh.

Đề nghị các đơn vị phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, PGD phụ trách;
- Lưu: ĐT, VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Anh Tuấn

ĐƠN VỊ TỔNG HỢP BÁO CÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH
Năm 2019

1. Dự án chưa nộp hồ sơ quyết toán: (gồm cả những dự án hoàn thành nhưng chưa làm thủ tục bàn giao đưa vào sử dụng):

STT	Loại dự án	Thời gian KC- HT thực tế:	Dự án trong thời hạn lập báo cáo quyết toán			Dự án chậm nộp báo cáo quyết toán dưới 24 tháng			Dự án chậm nộp báo cáo quyết toán từ 24 tháng trở lên			Nguyên nhân chậm
			Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng số vốn đã TT	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng số vốn đã TT	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng số vốn đã TT	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
A	Báo cáo tổng số dự án:											
	Tổng cộng											
1	Nhóm A											
	Dự án 1:											
	Dự án 2:											
2	Nhóm B											
	Dự án 1:											
	Dự án 2:											
3	Nhóm C											
	Dự án 1:											
	Dự án 2:											

2. Tồn tại, vướng mắc về công tác quyết toán dự án hoàn thành:

3. Đề xuất và kiến nghị về công tác quyết toán dự án hoàn thành:

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày.....tháng.....năm.....
CHỦ ĐẦU TƯ
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

ĐƠN VỊ TỔNG HỢP BÁO CÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH

Năm 2019

1. Dự án đã phê duyệt quyết toán trong kỳ báo cáo:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Loại dự án	Chủ đầu tư	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số vốn còn lại chưa TT so với GT QT được duyệt
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9
A Báo cáo tổng số dự án:								
	Tổng cộng							
	Nhóm A							
	Nhóm B							
	Nhóm C							
B Chi tiết theo đơn vị cấp dưới:								
1							
	Nhóm A							
	- Dự án:							
	- Dự án:							
	Nhóm B							
	- Dự án:							
	- Dự án:							
	Nhóm C							
	- Dự án:							
	- Dự án:							
2							
	Nhóm A							
	- Dự án:							
	- Dự án:							
	Nhóm B							
	- Dự án:							
	- Dự án:							
	Nhóm C							
	- Dự án:							
	- Dự án:							

2. Dự án chưa phê duyệt quyết toán

a) Dự án đã nộp hồ sơ quyết toán

STT	Loại dự án	Chủ đầu tư	Dự án trong thời hạn thẩm tra, phê duyệt quyết toán			Dự án chậm phê duyệt quyết toán dưới 24 tháng			Dự án chậm phê duyệt quyết toán từ 24 tháng trở lên		
			Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng giá trị đề nghị quyết toán	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng giá trị đề nghị quyết toán	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng giá trị đề nghị quyết toán
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
A Báo cáo tổng số dự án:											
	Tổng cộng										

	Nhóm A										
	Nhóm B										
	Nhóm C										
B	Chi tiết theo đơn vị cấp dưới:										
1										
	Nhóm A										
	- Dự án:										
	- Dự án:										
	Nhóm B										
	- Dự án:										
	- Dự án:										
	Nhóm C										
	- Dự án:										
	- Dự án:										
2										

b) Dự án chưa nộp hồ sơ quyết toán : (bao gồm cả dự án hoàn thành nhưng chưa làm thủ tục bàn giao đưa vào sử dụng)

STT	Loại dự án	Chủ đầu tư	Dự án trong thời hạn lập báo cáo quyết toán			Dự án chậm nộp báo cáo quyết toán dưới 24 tháng			Dự án chậm nộp báo cáo quyết toán từ 24 tháng trở lên		
			Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng số vốn đã TT	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng số vốn đã TT	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng số vốn đã TT
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
A	Báo cáo tổng số dự án:										
	Tổng cộng										
	Nhóm A										
	Nhóm B										
	Nhóm C										
B	Chi tiết theo đơn vị cấp dưới:										
1										
	Nhóm A										
	- Dự án:										
	- Dự án:										
	Nhóm B										
	- Dự án:										
	- Dự án:										
	Nhóm C										
	- Dự án:										
	- Dự án:										
2										

3. Tồn tại, vướng mắc về công tác quyết toán dự án hoàn thành:

4. Đề xuất và kiến nghị về công tác quyết toán dự án hoàn thành:

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày.....tháng.....năm.....

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

* Ghi chú: Chi tiết theo đơn vị cấp dưới tại địa phương là cấp quản lý dự án (tỉnh, từng huyện, từng xã); trong đó: Phòng Tài chính - KH cấp huyện tổng hợp tình hình quyết toán của các dự án hoàn thành do cấp huyện và cấp xã quản lý gửi Sở Tài chính để tổng hợp chung và báo cáo quyết toán dự án hoàn thành của tỉnh.